

Số: 1801/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 20 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động tổ chức thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị và Chương trình số 12-CTr/TU ngày 24/4/2017 của Tỉnh ủy về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách Nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách Nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị về Chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững;

Căn cứ Chương trình số 12-CTr/TU ngày 27 tháng 4 năm 2017 của Tỉnh ủy Đắk Lắk về thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của UBND tỉnh Đắk Lắk thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Chính trị và Chương trình số 12-CTr/TU ngày 27 tháng 4 năm 2017 của Tỉnh ủy về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp và đôn đốc các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có

liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký.

Nơi nhận

- Văn phòng Chính phủ; (b/c)
- Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Các phòng, TT thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (Ch 100b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Nghị

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị và Chương trình số 12-CTr/TU ngày 27/4/2017 của Tỉnh ủy về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1801/QĐ-UBND ngày 20/7/2017 của UBND tỉnh)

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Cơ cấu lại ngân sách nhà nước và quản lý nợ công theo hướng bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô; tăng cường huy động, quản lý, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa, con người, bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường phúc lợi xã hội, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế, góp phần nâng cao vị thế và uy tín của nước ta trong khu vực và trên thế giới.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm tăng 10%. Năm 2020, tổng thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt khoảng 5.500 tỷ đồng.

- Chi cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 bình quân hàng năm khoảng 12.000 tỷ đồng; xây dựng cơ cấu chi theo hướng tăng dần tỉ trọng chi đầu tư phát triển, giảm dần tỉ trọng chi thường xuyên. Sau năm 2020, quy mô chi ngân sách xác định phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phân đầu hướng tới cân bằng thu - chi ngân sách nhà nước.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường thuận lợi và động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, tạo nguồn thu vững chắc cho ngân sách nhà nước. Tập trung thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh. Phối hợp thực hiện có hiệu quả các chính sách tài khóa, tiền tệ để kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 8,5-9%. Thực hiện lộ trình giá thị trường có sự quản lý của Nhà nước đối với những hàng hóa quan trọng, thiết yếu; sớm thực hiện đầy đủ cơ chế giá thị trường đối với dịch vụ công, điện, nước, đất đai và các nguồn tài nguyên quan trọng.

2. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục sâu rộng tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cộng đồng doanh nghiệp về chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý nợ công, thực hành tiết kiệm và phòng, chống tham nhũng, lãng phí nhằm tạo sự

chuyển biến mạnh mẽ trong cả hệ thống chính trị, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và xử lý nghiêm các vi phạm.

3. Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý nợ công của tỉnh, bảo đảm an toàn và bền vững nền tài chính quốc gia. Thực hiện nghiêm nguyên tắc vay bù đắp bội chi ngân sách nhà nước chỉ được sử dụng cho đầu tư phát triển, không sử dụng cho chi thường xuyên. Xây dựng và triển khai kế hoạch tài chính trung hạn gắn với chiến lược quản lý nợ công, kiểm soát bội chi ngân sách và kế hoạch đầu tư công trong cùng thời kỳ.

Tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, công bằng, khuyến khích đầu tư, điều tiết thu nhập hợp lý. Tăng cường quản lý, khai thác, huy động nguồn lực và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công; khai thác tốt nguồn thu thuế từ tài sản, tài nguyên, bảo vệ môi trường;

Từng bước cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng hợp lý tỷ trọng chi đầu tư, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên gắn với đổi mới mạnh mẽ khu vực sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ và tinh giản bộ máy, biên chế, thực hiện cải cách tiền lương. Đổi mới quản lý chi ngân sách nhà nước phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phân định rõ vai trò, chức năng của Nhà nước và thị trường; rà soát các chính sách xã hội, an sinh xã hội để bảo đảm sử dụng ngân sách tập trung và có hiệu quả cao; đẩy mạnh thực hiện khoán chi, đưa vào thu nhập một số chính sách, chế độ theo tiêu chuẩn, định mức chi. Nâng cao hiệu quả chi ngân sách, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay, bảo đảm trả nợ đầy đủ, đúng hạn; kiên quyết không sử dụng vốn vay cho các mục đích và dự án đầu tư có hiệu quả kinh tế - xã hội thấp hoặc không rõ ràng. Giám sát chặt chẽ việc cho vay, sử dụng vốn của các quỹ tập trung ngoài ngân sách cho các mục đích của ngân sách.

4. Đẩy mạnh cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư công. Tập trung nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư các công trình trọng điểm, có sức lan tỏa lớn và giải quyết các vấn đề phát triển của địa phương, tạo thuận lợi thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài. Thực hiện có hiệu quả việc cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, đẩy mạnh cổ phần hóa các doanh nghiệp mà Nhà nước không cần nắm giữ để tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển và giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội cấp bách.

Tăng cường đổi mới khu vực sự nghiệp công lập, tạo bước đột phá về chất lượng, hiệu quả; từng bước tính đúng, tính đủ chi phí vào giá dịch vụ công và có chính sách hỗ trợ phù hợp cho đối tượng chính sách, người nghèo, người yếu thế trong xã hội.

5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước và nợ công; thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, phân quyền cho các địa phương; ngăn chặn và xử lý nghiêm tình trạng trốn thuế, thất thu và nợ thuế.

Nghiên cứu, ứng dụng phương pháp xây dựng dự toán thu ngân sách trên cơ

sở dữ liệu quản lý thuế và dự toán chi ngân sách theo mục tiêu, nhiệm vụ, định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá dịch vụ và cam kết chi. Thực hiện thu chi trong phạm vi dự toán; vay nợ, giải ngân trong phạm vi kế hoạch và hạn mức được cấp có thẩm quyền quyết định; hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán, chuyển nguồn. Tăng cường kiểm soát chi ngân sách theo hướng phù hợp với khả năng thu và trả nợ, thống nhất quy trình, tập trung đầu mối và hoàn thiện cơ chế quản lý, kiểm soát cam kết chi. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, thực hiện công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình về ngân sách nhà nước và nợ công.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý cán bộ, xây dựng chế độ công vụ rõ ràng, minh bạch, thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác tài chính; nâng cao năng lực dự báo và xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước và nợ công.

III. TỔ CHỨC VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ đạo đưa những nhiệm vụ phù hợp với Nghị quyết 07-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình số 12-CTr/TU ngày 27/4/2017 của Tỉnh ủy vào nội dung dự toán ngân sách hằng năm và các kế hoạch tài chính giai đoạn 2016-2020; xây dựng kế hoạch hành động hằng năm, đồng thời chỉ đạo, triển khai ngay các giải pháp, nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền phù hợp với tình hình thực tiễn của ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Y tế, Giáo dục và Đào tạo tập trung lãnh đạo thực hiện những nhiệm vụ sau:

a) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các nội dung về cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, triển khai các nội dung về nâng cao chất lượng hiệu quả công tác xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng, điều hành kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại đầu tư công.

c) Sở Nội vụ chủ trì, rà soát, đôn đốc, kiến nghị giải pháp tiếp tục tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nghiên cứu, xây dựng phương án sắp xếp lại cơ quan nhà nước theo hướng tinh gọn, xác định rõ trách nhiệm quản lý ngân sách nhà nước, trách nhiệm quản lý tài chính, tài sản nhà nước tại các doanh nghiệp.

d) Các sở: Y tế, Giáo dục và Đào tạo cùng với các cơ quan liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các giải pháp đổi mới khu vực sự nghiệp công lập theo phạm vi, trách nhiệm được giao.

3. Hàng năm, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo đưa vào chương trình công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương các nhiệm vụ triển khai thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình số 12-CTr/TU của Tỉnh ủy; kiểm tra, đôn đốc

việc thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện gửi Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Phạm Ngọc Nghị